

Số: **784 /2026/QĐST-HNGĐ**

Hà Nội, ngày 08 tháng 6 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 – THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 548/2026/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 4 năm 2026 về việc xin ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- **Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm: 1992;** Căn cước công dân số 001192017874 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày: 10/7/2021. Địa chỉ: Số nhà B, ngõ G A, thôn A - T, xã Đ, thành phố Hà Nội.

- **Bị đơn: Anh Quách Tá H1, sinh năm: 1983;** Căn cước công dân số 033083014376 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày: 22/12/2021. Địa chỉ: Thôn L, xã Đ, tỉnh Hưng Yên. Địa chỉ nơi công tác: Đại đội A, Trung đoàn 218, sư đoàn 361 Quân chủng P, phường T, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Căn cứ Luật Phí và Lệ Phí năm 2015; Căn cứ Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án; Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 66/2011, Quyền số 01/2011 ngày 22/11/2011 của UBND xã T, huyện Đ, thành phố Hà Nội (nay là xã Đ, thành phố Hà Nội); Căn cứ Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 5 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 05 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Quách Tá H1 và chị Nguyễn Thị H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh chị xác nhận có 02 con chung là cháu Quách Bảo A (nữ); sinh ngày: 16/3/2013 và cháu Quách Tá T (nam); sinh ngày 03/9/2014. Khi ly hôn, anh chị thỏa thuận chị H sẽ trực tiếp nuôi 02 con chung cho đến khi các con thành niên có khả năng lao động hoặc khi có sự thay đổi khác. Tạm hoãn việc cấp dưỡng tiền nuôi con chung của anh H1 cho đến khi có sự thay đổi.

Anh H1 có quyền được thăm nom, chăm sóc con chung không bị ai ngăn cấm, cản trở.

- Về tài sản chung, nhà ở và vay nợ: Anh chị không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị H tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Chị H đã nộp đủ theo Biên lai số 0009822 ngày 22/04/2026 tại Phòng Thi hành án Dân sự khu vực 4 – Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Hà Nội;
- Phòng THADS khu vực 4 – Hà Nội;
- UBND xã Đan Phượng, thành phố Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thùy Chi